

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày: 17-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân - Cán bộ hưu. Nguyên là giáo viên.
2. Bà Phạm Thị Thuỷ - Phó Bí Thư huyện đoàn huyện Sông Mã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diệp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Sộng Nỗ Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2021/QĐXXST-HS ngày 04/8/2021, đối với các bị cáo:

1. **Lò Văn H**, sinh ngày 23/3/2006. Đến thời điểm phạm tội là 14 tuổi 11 tháng 24 ngày. Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H và con bà: Lò Thị L; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2021. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Tạ Văn C**, sinh ngày 12/02/2007. Đến thời điểm phạm tội là 14 tuổi 01 tháng 05 ngày. Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn N và con bà: Lò Thị K; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2021. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Sộng A P, sinh ngày 16/7/2006. Tính đến thời điểm tội phạm xảy ra ngày 17/3/2021 bị hại mới 14 tuổi 08 tháng 01 ngày. Trú tại: Bản Huổi Pản, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Những người đại diện cho các bị cáo:

+ Ông Lò Văn H, sinh năm 1965 (Bố bị cáo H). Trú tại: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Tạ Văn N, sinh năm 1981 (Bố bị cáo C). Trú tại: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Bà vũ Thị T (giáo viên chủ nhiệm các bị cáo), thuộc Trường trung học cơ sở Chiềng Khoong, huyện Sông Mã. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Lường Thị T - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người đại diện bị hại: Ông Sộng A S, sinh năm 1988 (bố bị hại). Trú tại: Bản H, xã Ht, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Quàng Văn T - Bí thư huyện đoàn huyện Sông Mã. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tạ Văn N, sinh năm 1981 (Bố bị cáo C). Trú tại: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì Văn Q sinh ngày 25/8/2007 trú tại bản P, xã C; Lò Văn H sinh ngày 23/3/2006, Tạ Văn C sinh ngày 12/02/2007 và Nguyễn Văn H sinh ngày 07/11/2007 cùng trú tại Bản H, xã C, huyện Sông Mã là bạn học tại Trường THCS xã Chiềng Khoong và thường chơi với nhau. Khoảng 20 giờ ngày 17/3/2021 H điều khiển xe máy loại xe Cup màu trắng không có biển kiểm soát đến nhà C rủ đi chơi, C đồng ý và điều khiển xe mô tô loại Dream không có yếm và biển kiểm soát đi cùng. Sau đó H đi đón H rồi đi đến ngã ba bản Huổi Nóng đợi C đi đón Q để cùng đi chơi. Khi đi H điều khiển xe chở H, Q điều khiển xe chở C theo hướng đường liên xã Chiềng Khoong – xã Huổi Một, Sông Mã và đi theo quốc lộ 4G đến khu vực bờ kè thị trấn Sông Mã chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày Sộng A P, sinh năm 2006 và Giàng A V, sinh năm 2007 đều trú tại bản H, xã H mỗi người cầm một điện thoại đi từ nhà trọ của gia đình Lường Văn Khiêm ở bản Nà Hạ, Huổi Một ra ngồi trước hiên nhà của bà Lò Thị T cách nhà trọ khoảng 100m để bắt sóng Wifi vào mạng xem Tiktok (P sử dụng điện thoại Samsung A50s, A507). Đến khoảng 22 giờ 30 phút nhóm của Q đi về, khi đi qua cầu treo thuộc bản K, xã H thì tiếp tục vòng lên khu vực cầu N chơi, lúc này Q điều khiển xe đi trước, H đi theo sau và đi chậm. Khi phát hiện P và Vánh đang ngồi chơi điện thoại trước hiên nhà Q nảy sinh ý định cướp điện thoại nên nói với H “đi lại kia cướp điện thoại với tao” nhưng H không nói gì. Đi gần đến cầu Nà Hạ thì Q vòng xe quay lại qua chỗ P và Vánh ngồi khoảng 30m thì dừng xe

lại và nói với C “đi lại kia cướp điện thoại với tao đi” nhưng C không đồng ý, khi H điều khiển xe về dừng lại Q nói tiếp với H “Đi cùng tao cướp điện thoại kia, tao không có điện thoại dùng” thì H gật đầu đồng ý nên Q quay sang nói với C “cho tao mượn xe đi cướp điện thoại”, C nhất trí và giao xe cho Q. Sau đó H điều khiển xe của C chở Q đi vòng lên vào hiên nhà dừng trước mặt của P, lúc này P vẫn đang mãi xem điện thoại và không để ý, Q ngồi trên yên xe dùng tay trái giật lấy điện thoại của P rồi hô “chạy đi”, H ga xe chạy thẳng về hướng C và H đang chờ, thấy vậy H điều khiển xe chở theo C chạy theo sau, đi được một đoạn thì H thấy Q cầm một chiếc điện thoại màn hình cảm ứng trên tay. H và H điều khiển xe qua cầu cứng bản H, xã C đến quốc lộ 4G rồi vòng qua cầu treo bản C đi về bản H, xã C. Khi đi qua suối của bản Huổi Nóng thì H dừng xe để Q đem điện thoại cướp được giấu vào bụi cây ven đường. Sau đó tất cả về dừng lại ở sân bóng đá của bản P, xã C, Sông Mã, Q dặn mọi người không được nói chuyện cướp điện thoại với ai rồi cùng đi về nhà ngủ. Khoảng 06 giờ ngày 18/3/2021 Q và H đến chỗ giấu điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A50s, A507 trước đó mang đi học. Khoảng 11 giờ sau khi tan học Q và H đi về, khi đến bản Huổi Nóng thì Q tháo hai sim trong điện thoại ra (thuê bao: 0878.255.477 và 0842.898.155), Q vứt sim điện thoại thuê bao 0878.255.477 đi, thuê bao còn lại Q đem về nhà và đưa cho bố là Vì Văn Sỹ để sử dụng.

Ngày 23/3/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã triệu tập Vì Văn Q, Lò Văn H và Tạ Văn C đến Công an huyện Sông Mã làm việc, Q với H và C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đồng thời Q đã đem giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50s; 01 sim thuê bao 0842.898.155 và C giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream II không có yếm, biển kiểm soát và không xác định được số khung, số máy. Quá trình điều tra đã tiến hành truy tìm sim điện thoại thuê bao 0878.255.477 nhưng không tìm thấy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi Sộng A P ngồi xem điện thoại là nhà, kho hàng của gia đình bà Lò Thị T thuộc bản N, xã H, Sông Mã. Phía đông giáp đường liên xã H – xã C; phía tây và phía nam tiếp giáp với đất, vườn gia đình ông Lò Văn T bản N, xã H; phía bắc tiếp giáp đất, vườn của gia đình bà Cà Thị L bản N, xã H, huyện Sông Mã.

Vị trí xảy ra vụ cướp giật tài sản là trước cửa hiên nhà, kho của gia đình bà Lò Thị T được xây kiểu cấp bốn, mái lợp tôn hai bên là kho chứa hàng với tổng diện tích 9,7x12m, cao 3,9m. Trước cửa hiên nhà có treo một bóng đèn điện loại 17W, hiên nhà rộng 8,20m được đổ bê tông kiên cố tiếp giáp với rãnh thoát nước của đường liên xã (có đổ bê tông). Sộng A P bị giật điện thoại khi đang ngồi quay mặt vào kho (phía tây), tiếp giáp mép hiên nhà phía đông 2,10m; cách mép hiên nhà phía bắc 1,70m. Vị trí xe mô tô của H và Q dừng khi thực hiện hành vi giật điện thoại cách P 0,7m; cách mép phía đông 1,70m đầu xe quay về hướng nam. Cách xe của H và Q về phía đông nam 31m là vị trí C và H dừng xe, đứng đợi.

Ngày 24/3/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50s, A507.

Tại bản kết luận số 11 ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Mã, kết luận: *“01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50s, A507 màu xanh, số Imeil 358193101398601, mặt kính cảm ứng bị vỡ, đã qua sử dụng; trị giá 2.100.000 đồng”*.

Về dân sự: Gia đình người bị hại Sông A P đã nhận lại chiếc điện thoại Samsung A50s, A507 nên không đề nghị bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số:87/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn H và Tạ Văn C về tội Cướp giật tài sản, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 91 và khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự. Phạt Lò Văn H từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Tạ Văn C từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Xét hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo đều là trẻ em phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung là (phạt tiền) và án phí; vật chứng tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Việc trừng trị các bị cáo là cần thiết, nhưng do các bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, tH hiểu biết và phạm tội mang tính cơ hội, giản đơn, bột phát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, khoản 2 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng (án treo) cải tạo tại địa phương, để các bị cáo có cơ hội học tập. Đây là hình phạt thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, vừa thể hiện sự trừng phạt mang tính giáo dục, vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội.

Người bảo vệ lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Tội phạm xảy ra khi cả bị cáo và người bị hại đều là học sinh. Sau khi tội phạm xảy ra người bị hại đã lấy lại được tài sản, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật về người dưới 18 tuổi phạm tội, xét xử các bị cáo ở mức thấp nhất.

Người bào chữa; các bị cáo; người bị hại; những người đại diện; người bảo vệ lợi ích hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Đêm 17/3/2021 Vì Văn Q; Lò Văn H; Tạ Văn C và Nguyễn Văn H rủ nhau đi chơi, 04 người đi 02 xe máy. Khi đến khu vực bản Nà Hạ, Huổi Một, Sông Mã Q nhìn thấy Sông A P đang ngồi chơi điện thoại tại hiên của một nhà kho, ngay mặt đường nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt. Vì Văn Q đã rủ Tạ Văn C, Lò Văn H để cùng tham gia cướp chiếc điện thoại, rồi C cho Q mượn xe mô tô để H điều khiển chở Q đi đến gần, dừng trước mặt Sông A P, Q dùng tay trái giật được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50s, A507 của Sông A P rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tại thời điểm bị cướp giật người bị hại mới 14 tuổi 08 tháng 01 ngày.

- Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của các bị cáo cũng phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận các bị cáo: Lò Văn H, Tạ Văn C đã phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi cướp giật tài sản của các bị cáo gây mất trật tự, an ninh tại địa phương và gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Mặc dù các bị cáo là người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi phạm tội, song hành vi cướp giật của các bị cáo phải bị trừng trị nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đều với vai trò thứ yếu, đồng phạm giúp sức ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt như nhau.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp định khung, nên không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ

được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo được gia đình có đơn bảo lãnh; được người bị hại và người đại diện; người bào chữa cùng cô giáo có ý kiến xin cho được hưởng mức án thấp nhất. Do đó, các bị cáo sẽ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đặc biệt, khi phạm tội các bị cáo: Lò Văn H mới 14 tuổi 11 tháng 24 ngày; Tạ Văn C 14 tuổi 01 tháng 05 ngày, thuộc trường hợp người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi phạm tội được quy định tại chương XII, - Về những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật hình sự. Do đó, các bị cáo sẽ được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự. Và không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan:

- Đối với Vì Văn Q là người chủ mưu, rủ rê Tạ Văn C và Lò Văn H, sau đó C đã cho Q mượn xe mô tô để H điều khiển chở Q tiếp cận, thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50s, A507 của P. Tuy nhiên, đến ngày 17/3/2021 Q chưa đủ 14 tuổi (mới 13 tuổi 06 tháng 22 ngày) nên chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội nêu trên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự.

- Đối với Nguyễn Văn H là người biết được việc Vì Văn Q rủ Tạ Văn C và Lò Văn H để cùng thực hiện hành vi cướp chiếc điện thoại của Sộng A P. Tuy nhiên, H không tham gia giúp sức trong việc thực hiện hành vi phạm tội và H chưa đủ 14 tuổi để chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự. Do đó, cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

- Đối với Vì Văn Sỹ là người sử dụng chiếc sim điện thoại thuê bao 0842.898.155, nhưng Sỹ không biết là tài sản do Q, H và C thực hiện hành vi cướp giật mà có nên không đồng phạm với hành vi phạm tội trên.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II không có yếm, không có biển kiểm soát và không xác định được số khung, số máy là do Tạ Văn Nam (bố đẻ C) mua tại một cửa hàng sắt vụn thuộc Bản H, xã C, Sông Mã về để chở nông sản. Tối 17/3/2021 Tạ Văn C tự ý điều khiển xe mô tô đi chơi và cho Q mượn để đi cướp giật tài sản. Xác định chiếc xe không còn đủ tiêu chuẩn lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về dân sự: Người bị hại đã lấy lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II không có biển kiểm soát, không có yếm chắn gió phía trước, không có số khung, số máy, xe màu đỏ, không có đế chân sau do Tạ Văn Nam (bố đẻ bị cáo C) mua tại một cửa hàng sắt vụn thuộc Bản H, xã C, Sông Mã về để chở nông sản. Tối 17/3/2021 Tạ Văn C tự ý điều khiển xe mô tô đi chơi và cho Q

mượn để đi cướp giật tài sản. Xét thấy chiếc xe không còn đảm bảo để lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về hình phạt bổ sung và án phí: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là trẻ em phạm tội nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí.

[10] Quan điểm của Kiểm sát viên, của người bào chữa đều phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65, Điều 91 và khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn H, Tạ Văn C phạm tội: Cướp giật tài sản.

Xử phạt: Lò Văn H 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 17/8/2021.

Xử phạt: Tạ Văn C 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 17/8/2021.

Giao các bị cáo cho UBND xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream II, màu nâu đỏ, xe không có biển kiểm soát, không có yếm, không có số khung, không có số máy, không để chân sau.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 86 ngày 13/7/2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bị hại; người bào chữa; người đại diện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 17/8/2021.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thị hành án hình sự;
- Thị hành án dân sự;
- Bị cáo; người có QL,NV liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ - TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết